

**KẾ HOẠCH**

**sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021  
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ  
và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025,  
định hướng đến năm 2030**

-----

Thực hiện Chương trình công tác năm 2025, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 06-NQ/TU*) như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhằm đánh giá toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ở các cấp, các ngành, địa phương; chỉ rõ những mặt đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm; đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trong thời gian tiếp theo.

2. Việc sơ kết phải bám sát các nội dung của Nghị quyết số 06-NQ/TU, gắn với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra.

**II. NỘI DUNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC SƠ KẾT**

1. **Nội dung sơ kết:** Theo đề cương báo cáo gửi kèm.

2. **Hình thức sơ kết:** Sơ kết bằng văn bản

3. **Thời gian sơ kết**

3.1. **Mốc thời gian đánh giá sơ kết**

Từ khi ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU đến tháng 10/2025

3.2. **Tiến độ thực hiện**

- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh: Xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của địa phương, đơn vị và gửi về

Tỉnh uỷ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; Sở Khoa học và Công nghệ) **trước ngày 15/11/2025.**

- Cấp tỉnh: Hoàn thành Báo cáo sơ kết **trước ngày 30/11/2025.**

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sở, ban, ngành tỉnh chỉ đạo sơ kết và xây dựng báo cáo sơ kết ở cấp mình theo đúng thời gian, nội dung yêu cầu.

2. Đảng uỷ UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Tỉnh uỷ sơ kết thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU và gửi về Tỉnh uỷ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ) bằng đường Công văn và địa chỉ email: [khoagiaocb@gmail.com](mailto:khoagiaocb@gmail.com) **trước ngày 20/11/2025.**

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này ở các địa phương, đơn vị; đồng thời thẩm định Báo cáo sơ kết của Tỉnh uỷ, trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, ban hành.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ,
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Uỷ ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Bế Thanh Tịnh**

## **ĐỀ CƯƠNG**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**  
(Kèm theo Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 21/10/2025 của Tỉnh ủy)

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Nêu khái quát thuận lợi, khó khăn của ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy.

### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU**

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU *(nêu tên văn bản cụ thể)*.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết.

- Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết.

#### **2. Kết quả thực hiện**

2.1. Kết quả triển khai thực hiện các quan điểm và mục tiêu của Nghị quyết

2.2. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết

Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 06-NQ/TU, Chương trình hành động số 3440/CTr-UBND của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

#### **3. Nguyên nhân**

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**PHỤ LỤC**

**sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển KHCN và ĐMST tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**  
*(kèm theo Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 21/10/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng)*

**1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo**

| TT  | Số ký hiệu         | Ngày tháng năm ban hành | Trích yếu văn bản |
|-----|--------------------|-------------------------|-------------------|
| I   | Tỉnh ủy            |                         |                   |
| 1   |                    |                         |                   |
| ... |                    |                         |                   |
| II  | HĐND tỉnh          |                         |                   |
| 1   |                    |                         |                   |
| ... |                    |                         |                   |
| III | UBND tỉnh          |                         |                   |
| 1   |                    |                         |                   |
| ... |                    |                         |                   |
| IV  | Địa phương, đơn vị |                         |                   |
| 1   |                    |                         |                   |
| ... |                    |                         |                   |